

Số: 23 /2024/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày 18 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng và quy hoạch địa điểm đổ chất thải từ hoạt động xây dựng; bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng và quy hoạch địa điểm đổ chất thải từ hoạt động xây dựng; bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ Trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ Pháp chế, Vụ Môi trường - BTNMT;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm CNTT-VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, Ô Thành (10b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Triệu Thế Hùng

QUY ĐỊNH

Về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng và quy hoạch địa điểm đổ chất thải từ hoạt động xây dựng; bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương
(Ban hành kèm theo Quyết định số 23 /2024/QĐ-UBND
ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng (sau đây viết tắt là CTRXD) và quy hoạch địa điểm đổ chất thải từ hoạt động xây dựng; bùn thải bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước (không bao gồm bùn nạo vét từ kênh, mương và công trình thủy lợi) trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước và tổ chức, cá nhân nước ngoài (sau đây viết tắt là tổ chức, cá nhân) có các hoạt động liên quan đến phát sinh, phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD; bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- CTRXD là chất thải ở thể rắn hoặc bùn thải phát sinh trong quá trình thi công xây dựng, cải tạo, sửa chữa, phá dỡ công trình xây dựng.
- Quản lý CTRXD là các hoạt động kiểm soát CTRXD trong suốt quá trình từ phát sinh, phân loại đến thu gom, vận chuyển, lưu giữ tạm thời, tái chế, xử lý hoặc tái sử dụng nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những tác động có hại đối với môi trường và sức khỏe con người.
- Chủ nguồn thải CTRXD là chủ đầu tư (bao gồm các hộ gia đình) hoặc nhà thầu chính thi công xây dựng công trình (được chủ đầu tư ủy quyền hoặc giao trách nhiệm thông qua hợp đồng) có phát sinh CTRXD.

4. *Chủ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước* là tổ chức, cá nhân thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước.

5. *Điểm tập kết, đống CTRXD* là điểm tập kết tập trung CTRXD để phân loại, lưu giữ trước khi chuyển về cơ sở xử lý hoặc chuyển giao cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu tái chế, tái sử dụng.

6. *Cơ sở xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước* là cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước.

Điều 4. Nguyên tắc chung

1. Quản lý CTRXD trong quá trình thi công xây dựng, cải tạo, sửa chữa, phá dỡ công trình của các tổ chức, cá nhân phải đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Điều 64 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

2. Khi thiết kế công trình phải có giải pháp thiết kế và công nghệ, lựa chọn sử dụng vật liệu hợp lý nhằm hạn chế tối đa lượng chất thải phát sinh, khuyến khích tái sử dụng CTRXD phát sinh.

3. Khuyến khích việc xã hội hóa công tác thu gom, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế, xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước.

4. Khuyến khích cộng đồng dân cư tham gia giám sát việc thực hiện các quy định quản lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Quy hoạch địa điểm tập kết, đống CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước

1. Địa điểm xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước được quy hoạch tại 05 khu xử lý chất thải rắn: Khu xử lý chất thải rắn huyện Thanh Hà, khu xử lý chất thải rắn huyện Bình Giang, khu xử lý chất thải rắn thành phố Chí Linh, khu xử lý chất thải rắn thị xã Kinh Môn và khu xử lý chất thải rắn huyện Thanh Miện, huyện Ninh Giang theo Quy hoạch tỉnh Hải Dương thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1639/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm

2023; hoặc xử lý tại các cơ sở có năng lực xử lý phù hợp đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.

2. Địa điểm tập kết, đống CTRXD phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của cấp huyện được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các quy hoạch khác có liên quan. Chất thải rắn, phế liệu còn giá trị sử dụng, vật liệu, đất đào thừa từ các công trình xây dựng được tập kết tạm thời tại các vị trí không gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh để tái sử dụng làm vật liệu xây dựng, san lấp mặt bằng hoặc sử dụng để bồi đắp cho đất trồng cây hoặc các khu vực đất phù hợp do UBND xã, phường, thị trấn xác định.

Điều 6. Phân loại CTRXD

CTRXD phát sinh trong quá trình thi công xây dựng, cải tạo, sửa chữa, phá dỡ công trình xây dựng được phân loại như sau:

1. CTRXD có khả năng tái chế, tái sử dụng.
2. CTRXD không có khả năng tái chế, tái sử dụng phải xử lý.
3. CTRXD nguy hại được quản lý theo quy định về quản lý chất thải nguy hại.

Điều 7. Lưu giữ CTRXD

1. CTRXD sau khi phân loại không được để lẫn với các chất thải khác và phải được lưu giữ riêng.

2. Khi tiến hành thi công xây dựng, cải tạo, sửa chữa, phá dỡ công trình xây dựng, chủ nguồn thải CTRXD phải bố trí thiết bị hoặc khu lưu giữ tạm thời CTRXD trong khuôn viên công trường hoặc tại địa điểm lưu giữ theo quy định của chính quyền địa phương.

3. Địa điểm lưu giữ tạm thời CTRXD phải bố trí ở nơi tránh bị ngập nước hoặc nước mưa chảy tràn từ bên ngoài vào, đảm bảo vệ sinh môi trường xung quanh khu vực lưu giữ, đảm bảo không gây cản trở giao thông của khu vực và đảm bảo mỹ quan đô thị.

4. Thời gian lưu giữ CTRXD phù hợp theo đặc tính của loại chất thải, quy mô, khả năng lưu chứa của thiết bị, địa điểm lưu giữ và chỉ được lưu giữ CTRXD đến khi hoàn thành công trình xây dựng hoặc được sự đồng ý của địa phương nếu quá thời gian hoàn thành công trình xây dựng; đối với CTRXD nguy hại thời gian lưu giữ theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 71 Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

5. Các loại CTRXD có thể tái chế, tái sử dụng được phân loại phải lưu chứa trong các thiết bị hoặc khu vực lưu giữ riêng. CTRXD nguy hại phải được lưu giữ trong thiết bị lưu chứa hoặc khu vực lưu giữ chất thải nguy hại tạm thời đảm bảo

quy định tại Điều 83 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Điều 35 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

6. Đối với các dự án đầu tư xây dựng vốn đầu tư công đã được thẩm định, phê duyệt theo quy định thì việc lưu giữ tạm thời CTRXD theo đúng hồ sơ thiết kế được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 8. Thu gom, vận chuyển CTRXD

1. CTRXD phải được thu gom, vận chuyển đến điểm tập kết, đổ CTRXD theo quy định hoặc cơ sở xử lý CTRXD được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc chuyển giao cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu tái chế, tái sử dụng.

2. CTRXD phải được vận chuyển bằng các phương tiện đáp ứng các yêu cầu về an toàn kỹ thuật theo quy định của pháp luật về giao thông vận tải và đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường. Phương tiện vận chuyển CTRXD nguy hại đảm bảo quy định tại khoản 4, Điều 37 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Trong quá trình thu gom, vận chuyển, phương tiện vận chuyển CTRXD phải đảm bảo các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và an toàn lao động; tuân thủ đúng thời gian, lộ trình về tuyến đường, an toàn giao thông theo Quyết định số 46/2023/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh Hải Dương quy định về tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Hải Dương và các quy định khác có liên quan của cơ quan có thẩm quyền về phân luồng giao thông tại địa phương.

Điều 9. Tái chế, tái sử dụng, xử lý CTRXD

1. Các loại CTRXD được tái chế, tái sử dụng theo các mục đích sau:

a) CTRXD dạng bê tông và gạch vụn chủ yếu được tái chế thành cốt liệu thô, có thể sử dụng làm vật liệu sản xuất gạch, các sản phẩm vật liệu xây dựng khác hoặc san nền.

b) Đối với CTRXD như gỗ, giấy chủ yếu được tái chế làm nguyên liệu cho sản xuất giấy, gỗ, nhiên liệu đốt.

c) Đối với CTRXD là vật liệu hỗn hợp nhựa đường, có thể tái chế thành vật liệu bê tông nhựa (*dạng cốt liệu*).

d) Đối với phế liệu là thép và các vật liệu kim loại khác, có thể trực tiếp tái sử dụng hoặc làm nguyên liệu cho ngành luyện kim.

e) Các loại CTRXD khác có khả năng tái chế, tái sử dụng được tái chế, tái sử dụng theo mục đích phù hợp.

f) Đối với các dự án đầu tư xây dựng vốn đầu tư công đã được thẩm định, phê duyệt theo quy định, CTRXD sau khi đào, phá dỡ được tái chế, tái sử dụng, xử lý theo đúng hồ sơ thiết kế được phê duyệt.

2. CTRXD không có khả năng tái chế, tái sử dụng được chuyển giao cho đơn vị có chức năng để xử lý đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường.

3. Đối với CTRXD có thành phần nguy hại phải được xử lý theo quy định tại Điều 84 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các văn bản pháp luật hướng dẫn về quản lý chất thải nguy hại.

Điều 10. Thu gom, vận chuyển, quản lý bùn thải từ hệ thống thoát nước

1. Bùn thải được thu gom, vận chuyển đến cơ sở có năng lực xử lý phù hợp đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoặc cơ sở, công trình khác phù hợp để tái sử dụng trực tiếp theo quy định.

2. Quản lý bùn thải từ hệ thống thoát nước được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 04/2015/TT-BXD ngày 03 tháng 4 năm 2015 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2014 của Chính phủ quy định về thoát nước và xử lý nước thải.

Điều 11. Thông hút, vận chuyển, quản lý bùn thải từ bể phốt, hầm cầu

1. Việc thông hút, vận chuyển bùn thải từ bể phốt, hầm cầu phải được thực hiện bằng các phương tiện, thiết bị chuyên dụng đảm bảo yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường.

2. Bùn thải từ bể phốt, hầm cầu được quản lý theo quy định về quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường tại Điều 81, Điều 82 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các văn bản pháp luật hướng dẫn về quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường.

Chương III TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

Điều 12. Trách nhiệm của chủ nguồn thải

1. Đối với công trình xây dựng (*không bao gồm nhà ở riêng lẻ*), chủ nguồn thải có trách nhiệm sau đây:

a) Lập kế hoạch quản lý CTRXD và lồng ghép vào kế hoạch tổng hợp về an toàn, trình chủ đầu tư chấp thuận (*nếu là nhà thầu chính*) trước khi triển khai thi công xây dựng; hướng dẫn các nhà thầu phụ (*nếu có*) thực hiện quản lý CTRXD theo kế hoạch quản lý CTRXD.

b) Thực hiện việc phân loại, lưu giữ, tái sử dụng CTRXD phát sinh trên công trường xây dựng theo kế hoạch quản lý CTRXD.

c) Bố trí cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm về an toàn và vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật về xây dựng để hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý CTRXD trong công trình xây dựng. Sử dụng Biên bản bàn giao CTRXD cho chủ vận chuyển, xử lý; lưu giữ Biên bản bàn giao CTRXD để cơ quan chức năng theo dõi, giám sát.

d) Chuyển giao CTRXD với chủ thu gom, vận chuyển và chủ xử lý CTRXD để vận chuyển, xử lý CTRXD.

đ) Báo cáo kết quả thực hiện quản lý CTRXD với chủ đầu tư (*nếu là nhà thầu chính*).

e) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với công trình nhà ở riêng lẻ, chủ nguồn thải có trách nhiệm sau đây:

a) Thực hiện phân loại, lưu giữ, thu gom, vận chuyển, tái chế, tái sử dụng CTRXD theo quy định. Đối với chất thải CTRXD có khả năng tái sử dụng, chủ nguồn thải sử dụng tại nơi phát sinh; trường hợp không tái sử dụng được thì phải chuyển giao cho chủ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD hoặc tự vận chuyển CTRXD đến điểm tập kết tạm thời hoặc điểm đổ CTRXD theo đúng quy định. Đối với CTRXD không có khả năng tái chế, tái sử dụng chuyển giao cho chủ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD theo quy định.

b) Sử dụng Biên bản bàn giao khi chuyển giao CTRXD cho đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý; lưu giữ Biên bản bàn giao CTRXD để cơ quan chức năng theo dõi, giám sát.

Điều 13. Trách nhiệm của chủ thu gom, vận chuyển

1. Có đủ thiết bị, phương tiện thực hiện thu gom, vận chuyển CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 8 và khoản 1 Điều 11 Quy định này và các quy định khác có liên quan.

2. Thu gom, vận chuyển CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước đến cơ sở xử lý đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và quy trình quản lý theo quy định hoặc cơ sở, công trình khác để tái chế. Chịu trách nhiệm và có biện pháp khắc phục khi có sự cố xảy ra trong quá trình thu gom, vận chuyển.

3. Lưu giữ Biên bản bàn giao CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước với chủ nguồn thải, đơn vị xử lý để cơ quan chức

năng theo dõi, giám sát.

Điều 14. Trách nhiệm của chủ xử lý

1. Tiếp nhận, xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước đảm bảo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Khi phát hiện sự cố môi trường, phải có trách nhiệm thực hiện các biện pháp khẩn cấp để bảo đảm an toàn cho người, tài sản và kịp thời thông báo cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan chuyên môn về bảo vệ môi trường nơi xảy ra sự cố môi trường để phối hợp xử lý.

2. Trong quá trình xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước có phát sinh chất thải nguy hại thì phải thực hiện trách nhiệm của chủ nguồn thải chất thải nguy hại theo quy định về quản lý chất thải nguy hại.

3. Cơ sở xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hằng năm theo Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 15 tháng 01 của năm tiếp theo hoặc khi có yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; Lưu giữ Biên bản bàn giao CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước với chủ nguồn thải, đơn vị vận chuyển để cơ quan có thẩm quyền đối chiếu khi thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra.

Điều 15. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh;

b) Công khai địa điểm xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh; tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước theo quy định pháp luật.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

d) Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, UBND các cấp phản ánh kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho

phù hợp.

2. Sở Xây dựng

a) Thẩm duyệt phương án lưu giữ tạm thời CTRXD trong hồ sơ thiết kế đối với các dự án đầu tư xây dựng vốn đầu tư công.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia nghiên cứu các công nghệ xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước phù hợp với điều kiện của địa phương; tham gia các chương trình nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ để hoàn thiện dây chuyền công nghệ, thiết bị thu gom, vận chuyển và xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước.

4. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, Công an các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên kiểm tra, phát hiện các tổ chức, cá nhân vi phạm trong hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh để xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan trong quá trình thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Xác định địa điểm tập kết, đổ CTRXD phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện/thị xã/thành phố được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các quy hoạch khác có liên quan; công khai vị trí tập kết, đổ CTRXD trên địa bàn huyện/thị xã/thành phố.

b) Giao đơn vị/tổ chức trực tiếp quản lý, vận hành điểm tập kết, đổ CTRXD theo quy định.

c) Theo dõi quản lý hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD, bùn

thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn. Trong trường hợp phát hiện những vi phạm về quản lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước thì xử lý theo thẩm quyền hoặc thông báo cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật hoặc xử lý theo thẩm quyền.

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc thanh tra, kiểm tra công tác tuân thủ các quy định bảo vệ môi trường trong hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn quản lý theo thẩm quyền.

e) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm về thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước.

6. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

a) Bố trí và quản lý vị trí tập kết tạm thời chất thải rắn, phế liệu còn giá trị sử dụng, vật liệu, đất đào thừa từ các công trình xây dựng tại các vị trí không gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh để tái sử dụng làm vật liệu xây dựng, san lấp mặt bằng hoặc sử dụng để bồi đắp cho đất trồng cây hoặc các khu vực đất phù hợp theo quy định.

b) Tổ chức tuyên truyền rộng rãi các quy định về CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn; công khai vị trí tập kết tạm thời chất thải rắn, phế liệu còn giá trị sử dụng, vật liệu, đất đào thừa trên địa bàn xã/phường/thị trấn và hướng dẫn để các tổ chức, cá nhân biết thực hiện đúng quy định.

c) Giám sát hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn theo quy định. Trong trường hợp phát hiện những vi phạm về quản lý CTRXD, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước thì xử lý theo thẩm quyền hoặc thông báo cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật./.